

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS - PT.
Ngày: 27 - 4 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Ông Đặng Văn Bảo.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 92/2022/TLPT-HS ngày 30/3/2022, đối với bị cáo Đỗ Văn H, do có kháng cáo của bị Đỗ Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H**, sinh năm 1967; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số nhà 28B, ngõ 26, đường A, phường T, thành phố B, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 06/10; Nghề nghiệp: Tự do;

Con ông: Đỗ Văn S (đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1931;

Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư;

Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân:

- Năm 1983, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản công dân”.

- Năm 1984, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc xử phạt 05 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Năm 1985, Công an tỉnh Hà Bắc bắt về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 1988, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Năm 1989, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc xử phạt 04 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Năm 1990, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử 08 năm tù giam về tội “Hiếp dâm”.

- Năm 1997, Tòa phúc thẩm TAND Tối cao xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Năm 2000, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang xử 03 năm tù về tội “Đánh bạc”.

- Năm 2001, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang xử 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 2004, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 87/2005/HSPT ngày 01/11/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử 09 năm tù, phạt 08 triệu đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đã chấp hành xong tiền phạt, án phí sơ thẩm, án phí phúc thẩm tháng 02/2018.

Tiền án:

- Tại bản án số 79/2015/HSST ngày 23/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2018; chưa chấp hành xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và tiền bồi thường.

Tiền sự:

- Ngày 21/5/2020, bị Công an thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. chưa chấp hành nộp phạt.

- Ngày 17/12/2020, Công an thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”; chấp hành xong tiền nộp phạt ngày 18/01/2021.

Bị cáo bị bắt bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2021. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 người bị hại và 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/11/2021, Đỗ Văn H, sinh năm 1967, trú tại số nhà

28B, ngõ 26, đường A, phường T, thành phố B, tỉnh B đi đến quán nước của bà Nguyễn Thị Ninh, sinh năm 1956, ở ki ốt số 11, nhà máy bia Habada, đường Tân Ninh, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang để mua thuốc lá hút. Khi đến ki ốt, H thấy có 02 bàn nhựa uống nước, tại bàn bên phải từ cửa nhìn vào có ông Trương Viết H1, sinh năm 1961, trú tại số nhà 196, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh B đang ngồi cùng ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959, trú tại số nhà 24C, ngõ 15, đường H, phường H, thành phố B, tỉnh B. Tại bàn bên trái từ cửa nhìn vào có anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1971, trú tại phố C, xã D, thành phố B, tỉnh B đang ngồi uống bia với anh Thân Văn G, sinh năm 1974, trú tại số nhà 39, ngõ 18, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh B. H vào ngồi bàn của anh H2 thì anh H2 và anh G cầm cốc bia đi ra bên ngoài ki ốt ngồi. Cùng lúc đó ông Trần Đức M, sinh năm 1959, trú tại số nhà 47, ngõ 50, đường H, phường L, thành phố B, tỉnh B đi vào ngồi cùng bàn với ông H1 và ông L. Ông M vừa vào ngồi thì ông L đứng dậy đi ra chỗ xe máy đang dựng bên ngoài ki ốt để chờ ông H1. Lúc này, ông M rủ ông H1 đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi đầu đít một ván 20.000 đồng thì ông H1 đồng ý. Ông M và ông H1 mỗi người sử dụng 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng để đánh bạc. Ông M là người gọi “tổng lẻ, to ăn”, quy ước điểm từ bé đến lớn là từ 01 đến 10 điểm. Tờ tiền của ông H1 có 02 số lẻ là số “9 và số “1”, tổng 10 điểm. Tờ tiền của ông M có 03 số lẻ là số “5”, số “3” và số “1”, tổng 09 điểm. Ông H1 thắng bạc của ông M được số tiền 20.000 rồi ra về trước, còn H và ông M tiếp tục ngồi bên trong ki ốt. Do H có quen biết với ông H1 và ông M nên khi ông H1 rời đi khỏi, H nói với ông M: “ông H1 thắng là đúng rồi”. Ông M nói lại: “mày ngu lắm, mày đéo biết gì”. Bực tức vì câu nói của ông M, H cầm cốc uống bia bằng thủy tinh ở trên bàn H đang ngồi bước đến gần ông M, từ phía trước đập 01 nhát hướng chéo từ trên xuống, từ phải qua trái vào đỉnh đầu ông M làm ông M bị thương chảy máu. Bà Ninh chạy từ ngoài vào đến cửa ki ốt nói “chúng mày giết tao rồi”. Sau đó H đi về, ông M đến Công an thành phố Bắc Giang để trình báo sự việc sau đó đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để chụp chiếu, khâu vết thương.

Sau khi nhận được đơn trình báo của ông Trần Đức M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm nhiều mảnh thủy tinh (của chiếc cốc thủy tinh bị vỡ) có kích thước khác nhau.

Ngày 20/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 412 trưng cầu Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định thương tích của ông Trần Đức M. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 351/21/TgT ngày 23/11/2021 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông M là 01% (một phần trăm).

Ngày 15/12/2021, Cơ quan điều tra đã cho Đỗ Văn H thực nghiệm lại hành vi đánh gây thương tích cho ông Trần Đức M. Kết quả H đã thực hiện tuân thủ hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số 16/CT - VKS ngày 25/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/11/2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/3/2022, bị cáo Đỗ Văn H nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo thừa nhận Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “ Cố ý gây thương tích” là đúng tội không oan sai, nhưng không xuất trình được các tình tiết gì mới để xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn H; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bị cáo Đỗ Văn H tranh luận: Bị cáo chỉ gây thương tích cho người bị hại mất 1% sức khỏe nhưng Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt bị cáo 08 tháng tù là nặng.

Đối đáp của đại diện VKS: Mặc dù bị cáo chỉ gây thương tích cho người bị hại mất 1% sức khỏe nhưng bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm, bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền án, tiền sự, Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 08 tháng tù là có căn cứ.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Đỗ Văn H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn H thì thấy: Khoảng 09 giờ ngày 20/11/2021, tại ki ốt số 11, nhà máy bia Habada, đường Tân Ninh, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Đỗ Văn H đã dùng tay phải cầm 01 cốc uống bia bằng thủy tinh ở trên bàn H đang ngồi bước đến gần ông Trần Đức M, đập 01 nhát hướng chéo từ trên xuống, từ phải qua trái vào đỉnh đầu ông M, gây thương tích cho ông M 01% (Một phần trăm).

Như vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm). Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Đỗ Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn H thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Án sơ thẩm xác định bị cáo Đỗ Văn H có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Văn H là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội khác nhau.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Đỗ Văn H mức án 08 (Tám) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn H không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 08 (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/11/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương